

Số: 52/KH-UBND

Văn Giáo, ngày 05 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/ĐU, ngày 22/02/2024 của
Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phát triển Hợp tác xã nông nghiệp
gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản và xây dựng Chương trình
mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2024 – 2025

Thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/ĐU ngày 22/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phát triển Hợp tác xã nông nghiệp gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản và xây dựng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2024 – 2025. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện nhằm thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành các ngành, bộ phận chuyên môn trực thuộc tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của việc triển khai Nghị quyết 50-NQ/ĐU, ngày 22/02/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ xã.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 50-NQ/ĐU, ngày 22/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phát triển Hợp tác xã nông nghiệp gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản và xây dựng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2024 – 2025 nhằm khai thác, phát huy hiệu quả, tiềm năng, lợi thế của xã, định hướng phát triển trên địa bàn xã phù hợp với định hướng chung của thị xã, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, trách nhiệm và gắn kết của các ngành, bộ phận chuyên môn. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân và là trung tâm của quá trình phát triển kinh tế hợp tác; đổi mới sáng tạo, có trình độ, năng lực tổ chức sản xuất tiên tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nâng cao giá trị của sản phẩm.

2. Yêu cầu

Quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu và nội dung của Nghị quyết số 50-NQ/ĐU, ngày 22/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã để thể chế hóa, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GẮN VỚI LIÊN KẾT SẢN XUẤT, TIÊU THỤ NÔNG SẢN VÀ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM (OCOP) GIAI ĐOẠN 2024 – 2025

1. Mục tiêu chung

- Định hướng phát triển chung của Hợp tác xã nông nghiệp là khuyến khích phát triển trong các lĩnh vực, ngành nghề đặc trưng tại địa phương, cụ thể ưu tiên xây dựng các mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, gắn với sản phẩm chủ lực của tỉnh, địa phương, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)...; mở rộng quy mô thành viên. Hợp tác xã tập trung phát triển và cung ứng các dịch vụ phục vụ thành viên, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ; bảo đảm lợi ích hợp pháp của các thành viên khi tham gia vào hợp tác xã trong thời gian tới.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò kinh tế hợp tác nhằm huy động sức mạnh tổng hợp đẩy nhanh phát triển các tổ chức đại diện nông dân gắn với thực hiện liên kết sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững.

- Đổi mới phương thức và hình thức hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã theo hướng hiện đại, hiệu quả, xóa bỏ tư duy bao cấp, lạc hậu.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Tăng cường công tác quản lý, củng cố, hỗ trợ các Tổ hợp tác để hoạt động hiệu quả, phấn đấu đến năm 2025 phát triển 01 Hợp tác xã nông nghiệp.

- Phấn đấu mỗi năm ít nhất có 150 ha liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp với các Công ty, doanh nghiệp. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng tăng trưởng kinh tế cho người dân, phấn đấu đến năm 2026 chuyển đổi ổn định 80 ha, trong đó có 10 ha chuyển đổi bền vững trồng cây ăn trái.

- Phấn đấu mỗi năm có 01 sản phẩm OCOP đạt 3 sao, phấn đấu đến cuối năm 2025 có một sản phẩm OCOP đạt 5 sao (sản phẩm du lịch cộng đồng khu du lịch sinh thái rừng trà trà sư). Tạo cầu nối, liên kết, quảng bá và xúc tiến thương mại hỗ trợ cho các chủ thể kinh tế tiếp cận với các kênh bán hàng, các sàn giao dịch điện tử nhằm tiêu thụ cho các sản phẩm OCOP.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng thuận của xã hội trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/ĐU, ngày 22/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết số 50-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ xã trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, tạo quyết tâm cao của các cấp, các ngành và địa phương về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế hợp tác. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị triển khai các nội dung của Nghị quyết. Thay đổi tư duy của cả hệ thống chính trị về chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang kinh tế hợp tác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 2881/QĐ-UBND và Kế hoạch 218/KH-UBND của UBND tỉnh và thực hiện các Kế hoạch phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có trên địa bàn thị xã.

- Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Quyết định số 919/QĐ-TTg, ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của người lao động, thành viên tổ hợp tác, doanh nghiệp và đặc biệt là người dân hiểu rõ về hợp tác xã, vai trò quan trọng và lợi ích thiết thực trong liên kết sản xuất.

- Tuyên truyền và nâng cao năng lực đội ngũ quản lý nhà nước, nguồn nhân lực quản lý điều hành hợp tác xã nông nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hợp tác, gắn liền với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp xã trong phát triển hợp tác xã nông nghiệp;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các hộ nông dân liên kết sản xuất với hợp tác xã để tập trung đất đai tạo vùng sản xuất lớn phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương;

- Chủ động tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong người dân về những nội dung cơ bản của Nghị quyết. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng nhiều hình thức truyền thông đa dạng để đạt hiệu quả cao nhất.

2. Củng cố, nâng chất các tổ chức kinh tế, nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống của nông dân.

- Xây dựng Đề án khuyến nông cộng đồng cấp xã, thường xuyên kiện toàn, nâng chất hoạt động Tổ Khuyến nông cộng đồng cấp xã để tư vấn hình thành các sản phẩm OCOP ở địa bàn xã; gắn kết nông dân tham gia Hợp tác xã nông nghiệp từ các Tổ hợp tác hoặc các doanh nghiệp liên kết tiêu thụ; đưa sản phẩm của nông dân lên sàn thương mại điện tử. Tăng cường phối hợp giữa khuyến nông nhà nước với khuyến nông của doanh nghiệp; phát triển khuyến nông điện tử, khuyến nông cộng đồng; phân cấp hoạt động khuyến nông cho các tổ chức nông dân, Tổ hợp tác/hợp tác xã và

doanh nghiệp. Phối hợp chặt chẽ công tác đào tạo, nghiên cứu và khuyến nông.

3. Triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- Tổ chức tập huấn nhằm nâng cao năng lực, sự hiểu biết của cán bộ, các chủ thể tham gia Chương trình OCOP, tổ chức kết nối giao thương cho các chủ thể cung ứng sản phẩm OCOP, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội.

- Khuyến khích người dân sáng tạo trong sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra những sản phẩm khác biệt, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sơ chế, bảo quản để nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm. Chú trọng hỗ trợ nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, bao bì sản phẩm, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu cho các sản phẩm OCOP.

4. Thực hiện đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế hợp tác, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch nông thôn mới thời kỳ 2021 - 2030.

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện vùng nguyên liệu chuyên canh cây ăn trái.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ. Đẩy mạnh phát triển kinh tế hợp tác gắn với liên kết theo chuỗi giá trị theo nhu cầu thực tế và năng lực của người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp dựa trên lợi thế cạnh tranh của các sản phẩm nông sản chủ lực xã và nhu cầu của thị trường trong hiện tại và tương lai. Phát triển vùng sản xuất chuyên canh, tập trung và xây dựng thương hiệu đối với các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao bao gồm nhóm ngành hàng chủ lực: lúa - gạo, rau - màu, cây ăn trái.

- Hình thành các tổ chức chính thức (hợp tác xã, doanh nghiệp, hội nghề có đăng ký, tổ chức của hội nông dân,...) để lao động có hợp đồng làm việc chính thức. Nâng cao vai trò hội nông dân để bảo vệ quyền lợi cơ bản và hỗ trợ hiệu quả người lao động trong công tác đào tạo kỹ năng gắn với nhu cầu của thị trường.

5. Nâng cao trình độ khoa học - công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo để phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao và thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong các khâu sản xuất giống, chuỗi giá trị, kết nối đồng

bộ với các ngành, lĩnh vực khác để hình thành nền sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác; sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, lao động, nâng cao giá trị gia tăng, sức cạnh tranh và phát triển bền vững của ngành.

- Về trồng trọt: Tiếp tục thực hiện chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Sản xuất tập trung các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường. Xây dựng thương hiệu hàng hóa sản phẩm quản lý theo mã vùng, mã code đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

6. Thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế nông nghiệp.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp theo quy định hiện hành nhằm hỗ trợ phát triển nông nghiệp bền vững, tăng cường tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp. Rà soát, nắm bắt các khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp và đề xuất cấp thẩm quyền có giải pháp tháo gỡ. Tăng cường hỗ trợ vốn cho các Hợp tác xã, Tổ hợp tác phát triển sản xuất, kinh doanh. Kịp thời hỗ trợ các tổ chức, cá nhân vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, nhu cầu đời sống.

7. Đổi mới tổ chức, hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Tập trung thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, trọng tâm là phát triển mối quan hệ sản xuất giữa hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp dựa trên nguyên tắc thị trường, đôi bên cùng có lợi, trong đó các hợp tác xã là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong sản xuất, trở thành đơn vị tổ chức sản xuất của vùng, đảm bảo quy trình canh tác đúng như hợp đồng đã ký kết với doanh nghiệp, nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh thí điểm và nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp mới làm hình mẫu cho vùng chuyên canh, đáp ứng yêu cầu thị trường như: nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao. Đánh giá hiệu quả các mô hình này để rút kinh nghiệm, nhân rộng quy mô, giới thiệu công nghệ và cách quản lý mới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách Nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; lồng ghép kinh phí từ các chương

trình, dự án kế hoạch khác có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ngành, bộ phận chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại các Nghị quyết số 50-NQ/ĐU, ngày 22/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã và các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này; chủ động triển khai thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu có liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

- Nghiên cứu, lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển ngành và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã để triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời đề xuất các nội dung điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển của ngành và địa phương.

2. Phân công cụ thể thực hiện các chỉ tiêu

- *Công chức Địa chính – Xây dựng – Nông nghiệp – Môi trường (phụ trách Xây dựng – Nông nghiệp)*: Chủ trì và phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, ban áp triển khai thực hiện chỉ tiêu: Thành lập 01 Hợp tác xã nông nghiệp.

- *Viên chức Khuyến nông*: Chủ trì và phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, ban áp triển khai thực hiện chỉ tiêu: Phấn đấu mỗi năm ít nhất có 150 ha liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp với các Công ty, doanh nghiệp.

- *Viên chức Bảo vệ thực vật*: Chủ trì và phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, ban áp triển khai thực hiện chỉ tiêu: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng tăng trưởng kinh tế cho người dân, phấn đấu đến năm 2026 chuyển đổi ổn định 80 ha, trong đó có 10 ha chuyển đổi bền vững trồng cây ăn trái.

- *Cán bộ Giao thông – Thủy lợi kiêm phụ trách Khuyến công*: Chủ trì và phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, ban áp triển khai thực hiện chỉ tiêu: Phấn đấu mỗi năm có 01 sản phẩm OCOP đạt 3 sao, phấn đấu đến cuối năm 2025 có một sản phẩm OCOP đạt 5 sao (sản phẩm du lịch cộng đồng khu du lịch sinh thái rừng trà trà sư). Tạo cầu nối, liên kết, quảng bá và xúc tiến thương mại hỗ trợ cho các chủ thể kinh tế tiếp cận với các kênh bán hàng, các sàn giao dịch điện tử nhằm tiêu thụ cho các sản phẩm OCOP.

3. Đề nghị các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp chặt chẽ với các ngành, bộ phận chuyên

môn của xã tăng cường giám sát thực thi công vụ, phản biện xã hội và đóng góp ý kiến, góp phần tạo đồng thuận trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Đài Truyền thanh xã: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch này.

5. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng - Môi trường (phụ trách Xây dựng – Nông nghiệp): Theo dõi và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hoặc đột xuất tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Phòng Kinh tế;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã;
- Khối Dân vận, MTTQ, đoàn thể xã;
- Các ngành, bộ phận liên quan, Ban áp;
- Cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Sơn